

Bản án số: 19/2020/HS-ST.

Ngày 18 - 6 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T C, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Tùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Bé

Bà Nguyễn Thị Tuyết Lê

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Thanh Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Sơn Nhựt Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**Lâm Văn Đ**, sinh năm 1974 tại huyện T C, tỉnh Trà Vinh;

Nơi ĐKKHKT: Ấp Lưu Cừ 2, xã Lưu Nghiệp Anh, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Sóc Tro Dưới, xã An Quảng Hữu, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Lâm Văn X, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1947; Vợ: tên Thạch Thị D, sinh năm 1981; Con: có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2007;

Tiền sự: 01, vào ngày 30/10/2019 bị Công an xã An Quảng Hữu, huyện T C, tỉnh Trà Vinh xử phạt 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Tiền án: 01, vào ngày 03/6/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xử phạt 07 năm tù về tội trộm cắp tài sản của công dân, chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Nhân thân xấu, ngày 04/7/2006 bị Tòa án nhân dân huyện B C, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội trộm cắp tài sản ( đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/3/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***-Bị hại:***

1/Anh Đào Minh V, sinh năm 1982. ( vắng mặt)

Trú tại: Ấp Ngãi Phú, xã Ngãi Hùng, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

2/Anh Hồ Thanh S, sinh năm 1990. ( vắng mặt)

Trú tại: Ấp Lê Văn Quới, xã Ngãi Hùng, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Anh Đào Văn H, sinh năm 1985 ( vắng mặt)

Trú tại: Ấp Ngãi Phú, xã Ngãi Hùng, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

2/ Chị Lâm Thị Đ, sinh năm 1979 ( vắng mặt)

Trú tại: Ấp Lưu Cừ 2, xã Lưu Nghiệp Anh, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

(Anh V, anh S và anh H có làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt).

***\*Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:***

- 01 ( một) cây đèn pin màu đỏ đen, loại đèn sạc, đã qua sử dụng;
- 01 ( một) cái bao mau đỏ, loại bao đựng lúa đã qua sử dụng;
- 01 ( một) cái bao màu xanh, loại dùng đựng cám đã qua sử dụng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 01/12/2019, Lâm Văn Đ điều khiển xe đạp từ ấp Sóc Tro Dưới, xã An Quảng Hữu, huyện Tr C, tỉnh Trà Vinh đến xã Tập Ngãi, huyện T C, tỉnh Trà Vinh tìm tài sản để trộm.Trên đường đi, bị cáo Đ lượm được 02 cái bao ( một màu xanh, một màu đỏ) loại dùng để đựng lúa, cám. Khi đi đến ấp Lê Văn Quới, xã Tập Ngãi, huyện T C, tỉnh Trà Vinh bị cáo Đ thấy 01 con gà trống tre màu lông đỏ, đen trọng lượng khoảng 01 kg của anh Hồ Thanh S đang được nhốt trong bội để phía sau nhà. Bị cáo Đ lén lút bắt con gà trống trên bỏ vào bao và tiếp tục điều khiển xe đạp đi đến ấp Ngãi Phú, xã Ngãi Hùng, huyện T C, tỉnh Trà Vinh, khi đến nhà anh Đào Minh V thì Đ nghe tiếng gà gáy nên dừng lại. Lúc này khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/12/2019 Đ dùng đèn pin rọi thì phát hiện thấy bên hông nhà anh V có 02 bội gà bên trong có nhốt 02 con gà trống, trong đó có 01 con màu lông đỏ đen (loại gà điều) trọng lượng 2,3kg và một con có màu lông trắng đốm vàng (gà bướm)trọng lượng 2,8kg. Lúc này Đ tiếp tục lén lút bắt 02 con gà trống trên bỏ vào bao và điều khiển xe về nhà. Khi đi đến ấp Phổ, xã An Quảng Hữu, huyện T C, tỉnh Trà Vinh thì bị Công an xã An Quảng Hữu phát hiện và mời về trụ sở làm việc.Tại đây bị cáo Đ thừa nhận đã bắt trộm 03 con gà như đã nêu trên.

Đối với anh Đào Minh V và anh Hồ Thanh S sau khi phát hiện bị mất trộm gà đã đến cơ quan chức năng trình báo sự việc. ( BL 68,96,186, 171-172,191-192,175-176)

Theo Kết luận định giá tài sản số 07 ngày 12/02/2020 và Kết luận định giá tài sản số 12 ngày 22/4/2020 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện T C kết luận: Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Lâm Văn Đ lấy trộm (03 con gà) là 675.000đồng ( *Sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) ( BL 122,125).

Qua điều tra, xác minh vào ngày 30/10/2019 Lâm Văn Đ bị Công an xã An Quảng Hữu, huyện T C, tỉnh Trà Vinh xử phạt 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo Đ chưa chấp hành nộp phạt. Đồng thời bị cáo còn có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản của công dân, vào ngày 03/6/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tuyên phạt 07 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Nay bị cáo Đ còn tiếp tục trộm cắp tài sản. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T C đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lâm Văn Đ về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với tài sản mà bị cáo Đ đã chiếm đoạt, cơ quan Công an đã trả lại cho anh Đào Minh V và anh Hồ Thanh S xong. Riêng chiếc xe đạp là tài sản của chị Lâm Thị Đ, khi bị cáo dùng xe đạp để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì chị Đ không biết nên cơ quan cảnh sát điều tra đã giao trả lại cho chị Đ xong.

Cơ quan điều tra tạm giữ vật chứng gồm: 01 cây đèn pin, 02 cái bao củ mà bị cáo Đ sử dụng khi thực hiện hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nguyên nhân động cơ phạm tội đối với bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các điểm a,b khoản 1 Điều 173, các điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi,bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lâm Văn Đ từ 01 đến 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam là ngày 06/3/2020.

**Về trách nhiệm dân sự:** Tài sản được thu hồi hoàn trả cho bị hại xong và không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

**Về vật chứng:** Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi,bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự năm 2015

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây đèn pin màu đỏ đen, loại đèn sạc, đã qua sử dụng;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái bao màu đỏ, loại bao đựng lúa đã qua sử dụng và 01 (một) cái bao màu xanh, loại dùng đựng cám đã qua sử dụng.

Về án phí hình sự đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lâm Văn Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Lâm Văn Đ khai đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối hận về việc làm của bị cáo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Anh Đào Minh V và anh Hồ Thanh S có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt và có lời khai đã nhận lại được tài sản bị mất trộm nên không có yêu cầu gì thêm.

Về trách nhiệm hình sự: Anh Đào Minh V đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, anh Hồ Thanh S yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

Anh Đào Văn H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, có lời khai đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Chị Lâm Thị Đ vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai đã nhận lại xe đạp của mình và không có yêu cầu gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lâm Văn Đ khai nhận vào các ngày 01 và 02/12/2019 tại ấp Lê Văn Quới, xã Tập Ngãi và ấp Ngãi Phú, xã Ngãi Hùng, huyện T C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo Đ đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 03 con gà trống là tài sản của anh Đào Minh V và anh Hồ Thanh S. Khi trên đường về nhà thì bị Công an xã An Quảng Hữu, huyện T C phát hiện và bị mời làm việc. Bị cáo Đ đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình, đồng thời bị cáo còn khai nhận ngày 30 tháng 10 năm 2019 bị cáo bị Công an xã An Quảng Hữu, huyện T C, tỉnh Trà Vinh xử phạt 1.500.000đồng về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa nộp phạt. Ngoài ra bị cáo khai còn có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản của công dân, vào ngày 03/6/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tuyên phạt 07 năm tù, đã chấp hành hình phạt xong chưa được xóa án tích ( do bị cáo chưa khắc phục xong phần trách nhiệm dân sự).

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lâm Văn Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo Đ tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Xét thấy, tuy tài sản bị cáo chiếm đoạt của anh Đào Minh V và anh Hồ Thanh S dưới 2.000.000đồng nhưng bị cáo có 01 tiền sự và 01 tiền án chưa được xóa án tích nên đã đủ cơ sở quy kết bị cáo Đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại các điểm a, b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, cụ thể Điều luật này quy định: “ *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các*

*trường hợp sau đây, thì phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*a)Đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt mà còn vi phạm;*

*b)Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168,169,170,171,172,174,175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm”...*

Như vậy Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T C truy tố bị cáo Lâm Văn Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo các điểm a,b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan, không sai.

[3] Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[4] Xét hành vi của bị cáo Lâm Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Nhân thân của bị cáo Điền không tốt, trước đây đã nhiều lần vi phạm pháp luật đã được xử lý, giáo dục lẽ ra bị cáo phải biết sửa đổi để trở thành một người sống có ích cho gia đình và xã hội. Tuy nhiên, bị cáo Đ không làm được như vậy mà tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản, điều này thể hiện bị cáo là người xem thường pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt. Qua đó cũng góp phần vào công tác đấu tranh, ngăn chặn loại tội phạm này.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để áp dụng mức hình phạt một cách tương xứng.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lâm Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lâm Văn Đ đã thành khẩn nhận tội, khai báo rõ hành vi phạm tội của mình và có thái độ ăn năn, hối cải về hành vi của mình, bị cáo gây thiệt hại không lớn, người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật đôi lúc cũng còn hạn chế. Do đó cần áp dụng cho bị cáo Lâm Văn Đ tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho các bị hại là

anh Đào Minh V và anh Hồ Thanh S. Đồng thời trả lại cho chị Lâm Thị Đ 01 chiếc xe đạp xong. Xét thấy việc giao trả lại các tài sản này là phù hợp với quy định của pháp luật. Số vật chứng còn lại là công cụ phạm tội của bị cáo gồm 01 (một) cây đèn pin; 02 (hai) cái bao củ, do giá trị sử dụng không còn nên áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản được thu hồi hoàn trả cho bị hại xong và không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[10] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lâm Văn Đ nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Lâm Văn Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng các điểm a,b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi,bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lâm Văn Đ 01 ( Một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày 06/3/2020.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Tài sản được thu hồi hoàn trả cho bị hại xong và không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi,bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây đèn pin màu đỏ đen, loại đèn sạc, đã qua sử dụng; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cái bao màu đỏ, loại bao đựng lúa đã qua sử dụng và 01 ( một) cái bao màu xanh, loại dùng đựng cám đã qua sử dụng.

( Toàn bộ số vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T C đang tạm giữ ).

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Lâm Văn Đ phải chịu nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh TV;
- VKSND huyện T C;
- Chi cục THADS huyện T C;
- CA huyện T C;
- UBND xã Lưu Nghiệp Anh
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thanh Tùng**